| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG HƯNG**<br>**TỈNH THÁI BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 39/2019/QĐST-HNGĐ | *Đông Hưng, ngày 11 tháng 3 năm 2019.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2019/HNGĐST ngày 01/03/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

**+Anh Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn K, xã Ph, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

**+Chị Đặng Thị Ch**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

**[1] Về quan hệ hôn nhân:**

Anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị Ch kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện khi cưới có đăng ký kết hôn vào ngày 24/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 7/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Chị Ch bỏ về sống cùng bố mẹ đẻ từ tháng 7/2018 cho đến nay. Từ khi chị Ch bỏ đi anh T không tìm gọi chị Ch về. Nay anh T và chị Ch đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh T và chị Ch đều đề nghị Toà án công nhận sự thuận tình li hôn. Xét thấy anh T chị Ch thuận tình li hôn là hoàn T tự nguyện .Do đó, Toà án công nhận sự thuân tình li hôn của anh T và chị Ch.

**[2] Về con chung:**

Anh T chị Ch không có con chung (hiện tại chị Ch không có thai)

**[3] Về tài sản:**

Không đề nghị Toà án giải quyết về tài sản.

**[4]Về lệ phí:** Anh T nhận chịu T bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**- Về quan hệ hôn nhân:**

Công nhận sự thuận tình li hôn gữa anh Nguyễn Văn T và chị Đặng Thị Ch

**- Về con chung:**

Anh T chị Ch không có con chung (hiện tại chị Ch không có thai)

**- Về tài sản:**

Anh T chị Ch không đề nghị Toà án giải quyết .

**+Về lệ phí Toà án:** anh Nguyễn Văn T tự nguyện nộp cả 300.000đ tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000đ anh T đã nộp tạm ứng án phí (biên lai số 0007904 ngày 01/3//2019) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng sang thi hành phần lệ phí.

**3.** Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*
- VKSND huyện Đông Hưng.
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng.
- UBND xã P.
- Đương sự
- Lưu HS-VP

**THẨM PHÁN**

( Đã Ký)

**Bùi Tiến Hưng**